



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026

Học phần: Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1001031207	Trương Mạnh	Cường	10/02/2004	QT10B	03	1	5,5/01		Chị Cường	lẻ
2	000002	1101030508	Bùi Minh	Chiến	28/10/1997	QT11C	03	2	9,0/01		Bùi Chiến	chẵn
3	000003	1101031162	Phạm Ngọc	Cường	09/07/1985	QT11C	03	3	6,0/02		Phạm Ngọc Cường	lẻ
4	000004	1101021458	Nguyễn Sỹ	Đạt	11/06/2004	QT11C	03	4	9,0/01		Nguyễn Sỹ Đạt	chẵn
5	000005	1101031266	Đỗ Thế	Đức	29/04/2003	QT11C	03	5	8,0/01		Đỗ Thế Đức	lẻ
6	000006	1101031392	Trần Minh	Đức	17/10/2001	QT11C	03	6	9,0/01		Trần Minh Đức	chẵn
7	000007	1101031434	Nguyễn Hữu	Lương	10/08/2000	QT11C	03	7	6,0/02		Nguyễn Hữu Lương	lẻ
8	000008	1101081351	Lê Thị Thu	Phương	23/02/2001	QT11C	03	8	9,0/1		Lê Thị Thu Phương	chẵn
9	000009	1101021457	Đàm Anh	Thu	02/05/2004	QT11C	03	9	8,0/1		Đàm Anh Thu	lẻ
10	000010	1101021318	Nguyễn Anh	Tú	31/07/1998	QT11C	03	10	8,0/1		Nguyễn Anh Tú	chẵn
11	000011	1101030740	Nguyễn Thị Phương	Uyên	05/11/2005	QT11C	03	11	7,5/2		Nguyễn Thị Phương Uyên	lẻ
12	000012	1101030464	Nguyễn Thị	Yên	11/02/2005	QT11C	03	12	9,0/01		Nguyễn Thị Yên	chẵn
13	000013	1102031431	Trịnh Văn	Hào	03/02/1995	QT11C_VLVH	03	13	7,0/1		Trịnh Văn Hào	lẻ
14	000014	1102031441	Nguyễn Hữu	Lĩnh	03/12/1989	QT11C_VLVH	03	14	Không		Nguyễn Hữu Lĩnh	bỏ số ký nộp
15	000015	1102031248	Lưu Đình	Tú	10/11/1994	QT11C_VLVH	03	15	7,5/1		Lưu Đình Tú	lẻ
16	000016	1102031249	Trịnh Hữu	Tú	01/01/1992	QT11C_VLVH	03	16	9,0/1		Trịnh Hữu Tú	chẵn

Tổng số sinh viên dự thi: 16....

Tổng số tờ giấy thi: 19

Tổng số biên bản: 01.

Ngày 14 tháng 6 năm 2026

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Nguyễn Văn Thi

Nguyễn P. Hoàng Yến